

Bản án số: 59/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 21-4-2026

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Cường;

Ông Ngô Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh PH Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đồng Tháp.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2026/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 3 năm 2026 “V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự;

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Mai H, sinh năm 2000; Địa chỉ:, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. TT: xã Tân Minh, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1992; Địa chỉ:, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các chứng cứ có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Mai H trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và Nguyễn Văn B tự tìm hiểu quen nhau rồi đăng ký kết hôn tại UBND xã Định Yên nay là xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, thời gian đầu hạnh phúc nhưng về sau có nhiều điểm bất đồng cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc, trong đời sống hằng ngày thường phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không tìm được tiếng, anh B thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện chửi bới chị H, đã 2 lần anh B cầm dao hăm dọa chị H và cả cha chồng cũng nhiều lần chửi chị H rồi đuổi chị

H đi, cả chị chồng cũng có mâu thuẫn này nọ nhiều lần đi nói xấu chị H với người khác, chị H cũng đã nhiều lần nhịn để sống vì con nhưng nay chị H không còn chịu được nữa, chị H nhận thấy tình cảm không còn nên vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2026 đến nay từ những nguyên nhân đó dẫn đến cuộc sống hôn nhân không đạt chị H nhận thấy tình cảm không còn nữa nay chị H xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn B;

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Bảo Trâm, sinh ngày 20/10/2017; Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 05/01/2021, hiện cháu Trâm đang sống với chị H, cháu Phúc đang sống với anh B, chị Trần Thị Mai H yêu cầu nuôi con tên Nguyễn Thị Bảo Trâm đồng ý giao con tên Nguyễn Thiên Phúc cho anh Nguyễn Văn B nuôi, không ai cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung chị H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

* Theo các chứng cứ có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn B trình bày:

Về hôn nhân: Anh B và chị H quen nhau rồi đăng ký kết hôn tại UBND xã Định Yên nay là xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp cuộc sống thời gian đầu rất hạnh phúc nhưng về sau có cũng có nhiều quan điểm bất đồng, vợ chồng cũng có thường xuyên cự cãi, anh B có nhậu nhẹt cũng có chửi chị H nhưng không phải do anh B tự kiểm chuyện mà cũng có nhiều lý do như khi chị H đi nhậu nhẹt bạn bè cũng không nói anh B rồi xin mới điện anh B rước...mỗi khi cự cãi thì anh B tức có nói hăm dọa chị H thôi chứ không có cầm dao nay anh B còn tH vợ con muốn hàn gắn vì con còn nhỏ nên không đồng ý ly hôn với chị H;

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Bảo Trâm, sinh ngày 20/10/2017; Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 05/01/2021 nếu tòa án chấp nhận cho ly hôn thì anh B yêu cầu nuôi con tên Nguyễn Thiên Phúc đồng ý giao con tên Nguyễn Thị Bảo Trâm cho chị H nuôi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản và nợ chung anh B trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Xét thấy, việc tranh chấp về việc ly hôn giữa chị Trần Thị Mai H và anh Nguyễn Văn B theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về hôn nhân: Chị H và anh B kết hôn và tiến hành đăng ký kết hôn theo

quy định đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn do vợ chồng có nhiều quan điểm bất đồng cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc, trong đời sống hằng ngày vợ chồng thường hay cự cãi, không cùng tiếng nói, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh B thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện chửi bới chị H, đã 2 lần anh B cầm dao hăm dọa chị H và cả cha chồng cũng nhiều lần chửi chị H rồi đuổi chị H đi, cả chị chồng cũng có mâu thuẫn này nọ nhiều lần đi nói xấu chị H với người khác, chị H cũng đã nhiều lần nhịn để sống vì con nhưng nay chị H không còn chịu được nữa, chị H nhận thấy tình cảm không còn nên vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2026 đến nay. Anh B cho rằng vợ chồng cũng thường xảy ra mâu thuẫn cũng có hay cự cãi, anh B có nhậu nhẹt cũng có chửi chị H nhưng không phải do anh B tự kiếm chuyện mà cũng có nhiều lý do và có hăm dọa chị H thôi chứ không có cầm dao nay anh B còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn nhưng từ khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cho đến nay anh B cũng không có hành động hay biện pháp nào để hàn gắn được tình cảm vợ chồng nên nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng chị H vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với anh B cho thấy hôn nhân mâu thuẫn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc chị H yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị H và anh B thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Thị Bảo Trâm, sinh ngày 20/10/2017; Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 05/01/2021. Chị H yêu cầu nuôi con tên Nguyễn Thị Bảo Trâm, đồng ý con tên Nguyễn Thiên Phúc cho anh B nuôi anh B cũng đồng ý và cháu Trâm cũng có nguyện vọng sống với mẹ. Xét sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, do đó chị H được tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Thị Bảo Trâm, anh B được quyền tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Thiên Phúc là có căn cứ, đúng theo quy định với Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng: Chị H và anh B không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh B trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mai H được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

2. Về con chung: Chị Trần Thị Mai H được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Thị Bảo Trâm, sinh ngày 20/10/2017; anh Nguyễn Văn B được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 05/01/2021.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Mai H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị Mai H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003670, ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Chị Trần Thị Mai H đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/4/2026).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND Khu vực 7;
- PTHADS Khu vực 7;
- UBND xã Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Cao Diễm

